

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

SƠ YẾU LÝ LỊCH
RESUME

- Họ và tên/*Full name*: **NGUYỄN THANH TÙNG** Giới tính/*Gender*: Nam/*Male*
- Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: 05/11/1973
Nơi sinh/*Place of birth*: TP. Hà Nội/*Hanoi City*
- Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam/*Vietnam*
- Trình độ văn hoá/*Educational level*: 12/12
- Trình độ chuyên môn/*Qualifications*: Cử nhân Luật, Cử nhân Ngoại ngữ/*Bachelor of Law, Bachelor of Foreign Languages*.
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ/*The process of learning and professional training, certificates*:

Thời gian/ <i>Time</i>	Trường đào tạo/ <i>Training Schools</i>	Chuyên ngành đào tạo/ <i>Training Majors</i>	Khen thưởng/ <i>Rewards</i>	Kỷ luật/ <i>Discipline</i>
9/1993 – 11/1997 <i>From September 1993 to November 1997</i>	Đại học Ngoại ngữ Hà Nội/ <i>Hanoi University of Foreign Languages</i>	Anh văn/ <i>English</i>		Không/ <i>None</i>
11/1993 – 9/1997 <i>From November 1997 to September 1997</i>	Đại học khoa học xã hội nhân văn/ <i>University of Social Sciences and Humanities</i>	Luật/ <i>Law</i>		Không/ <i>None</i>
4/2007 – 5/2010 <i>From April 2007 to May 2010</i>	Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh/ <i>Ho Chi Minh National Academy of Politics and Administration</i>	Lý luận chính trị/ <i>Political Theory</i>		Không/ <i>None</i>

- Quá trình làm việc/*Working Process*:

Thời gian/ <i>Time</i>	Nơi làm việc/ <i>Workplace</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Khen thưởng/ <i>Rewards</i>	Kỷ luật/ <i>Discipline</i>
T10/1997- T6/1998 <i>From October 1997 to June 1998</i>	Công ty Kỹ nghệ thực phẩm Việt Nam/ <i>Vietnam Food Industry Company</i>	Tổ trưởng Thị trường/ <i>Market Leader</i>		Không/ <i>None</i>

Thời gian/ Time	Nơi làm việc/ Workplace	Chức vụ/ Position	Khen thưởng/ Rewards	Kỷ luật/ Discipline
T7/1998 -T11/2005 <i>From July 1998 to November 2005</i>	Phòng Hợp tác Quốc tế, Phòng Đầu tư Xây dựng Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ <i>International Cooperation Department, Construction Investment Department of Vietnam National Cement Corporation</i>	Chuyên viên/ <i>Specialist</i>		Không/ <i>None</i>
T12/2005 -T4/2009 <i>From December 2005 to April 2009</i>	Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ <i>Vietnam National Cement Corporation</i>	Phó Chánh Văn phòng/ <i>Deputy Chief of Staff</i>		Không/ <i>None</i>
T5/2009 - T6/2015 <i>From May 2009 to June 2015</i>	Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ <i>Vietnam National Cement Corporation</i>	Trưởng phòng QTHC< kiêm Giám đốc Ban QLDA VICEM, UV HĐQT Vicem Bút Sơn/ <i>Head of Administrative Administration and Archives Department cum Director of VICEM Project Management Board, Member of the Board of Directors of Vicem But Son</i>		Khiển trách vì sinh con thứ ba/ <i>Reprimand ed for giving birth to a third child</i>
T8/2015 - T6/2017 <i>From August 2015 to June 2017</i>	Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ <i>Vietnam National Cement Corporation</i>	Ủy viên BCH Đảng bộ, Trưởng phòng QTHC<, Giám đốc Ban QLDA, UV HĐQT Vicem Bút Sơn/ <i>Member of the Executive</i>		Không/ <i>None</i>

Thời gian/ Time	Nơi làm việc/ Workplace	Chức vụ/ Position	Khen thưởng/ Rewards	Kỷ luật/ Discipline
		<i>Committee of the Party Committee, Head of Administrative Administration and Archives Department, Director of the Project Management Board, Member of the Board of Directors Vicem Butson</i>		
<i>T7/2017 – T4/2018 From July 2017 to April 2018</i>	<i>Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ Vietnam National Cement Corporation</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy, Trưởng phòng QTHC&LT, Giám đốc Ban QLDA, UV HĐQT Vicem Bút Sơn/ Member of the Executive Committee of the Party Committee, Head of Administrative Administration and Archives Department, Director of the Project Management Board, Member of the Board of Directors Vicem Butson</i>		<i>Không/ None</i>
<i>T4/2018 – T8/2020 From April 2018 to August 2020</i>	<i>Công ty Xi măng Vicem Hoàng Thạch/ Vicem Hoang Thach Cement Company</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy VICEM;TV HDTV, Phó TGD Vicem Hoàng Thạch/</i>	<i>Chiến sĩ thi đua cơ sở 2020/ Grassroots Emulation Soldier 2020</i>	<i>Không/ None</i>

Thời gian/ Time	Nơi làm việc/ Workplace	Chức vụ/ Position	Khen thưởng/ Rewards	Kỷ luật/ Discipline
		<i>Member of the Standing Committee of the Party Committee of VICEM; Member of the Board of Members, Deputy General Director Vicem Hoang Thach</i>		
<i>T9/2020 – T9/2023 From September 2020 to September 2023</i>	<i>Công ty Xi măng Vicem Hoàng Thạch/ Vicem Hoang Thach Cement Company</i>	<i>Ủy viên BTV Đảng ủy, TV HĐTV, Phó TGD, UV BCH Công đoàn/ Member of the Standing Committee of the Party Committee, Member of the Board of Members, Deputy General Director, Member of the Executive Committee of the Trade Union</i>	<i>Chiến sĩ thi đua cơ sở 2022/ Grassroots Emulation Soldier 2022</i>	<i>Không/ None</i>
<i>T9/2023 đến nay September 2023 until now</i>	<i>Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ Vietnam National Cement Corporation</i>	<i>Phó TGD VICEM, UV BCH Đảng bộ VICEM (từ T3/2024)/ Deputy General Director of VICEM, Member of the Executive Committee of the VICEM Party Committee (from March 2024)</i>		<i>Không/ None</i>

Thời gian/ Time	Nơi làm việc/ Workplace	Chức vụ/ Position	Khen thưởng/ Rewards	Kỷ luật/ Discipline
T8/2025 đến nay <i>August 2025 until now</i>	Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ <i>Vietnam National Cement Corporation</i>	Phó TGD VICEM, UV Ban Thường vụ ĐU VICEM/ <i>Deputy General Director of VICEM, Member of the Standing Committee of the Party Committee of VICEM</i>		Không/ <i>None</i>
T11/2025 đến nay <i>November 2025 until now</i>	Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ <i>Vietnam National Cement Corporation</i>	Chủ tịch Công đoàn Cơ quan VICEM/ <i>Chairman of the VICEM Agency Trade Union</i>		Không/ <i>None</i>

8. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm/*Current positions*

Nơi làm việc/ Workplace	Chức vụ/ Position	Thời gian đảm nhiệm/ Duration
Đảng ủy Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ <i>Party Committee of Vietnam National Cement Corporation</i>	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy/ <i>Member of the Standing Committee of the Party Committee</i>	Từ T8/2025 đến nay/ <i>From August 2025 until now</i>
Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ <i>Board of Directors of Vietnam National Cement Corporation</i>	Phó Tổng giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>	Từ T9/2025 đến nay/ <i>From September 2025 until now</i>
Công đoàn Cơ quan Tổng công ty Xi măng Việt Nam/ <i>Trade Union of Vietnam National Cement Corporation</i>	Chủ tịch Công đoàn Cơ quan VICEM/ <i>Trade Union of Vietnam Cement Corporation</i>	Từ T11/2025 đến nay/ <i>From November 2025 until now</i>

9. Quan hệ nhân thân/*Kinship:*

Quan hệ/ Relations	Họ và tên/ Full name	Năm sinh/ Year of birth	Địa chỉ thường trú/ Permanent address	Nghề nhiệp/ Occupation	Đơn vị công tác (nếu có)/ Working unit (if any)
Bố/ <i>Father</i>	Nguyễn Thanh Tòng	1934		Đã mất năm 2016/ <i>Died in 2016</i>	

Quan hệ/ Relations	Họ và tên/ Full name	Năm sinh/ Year of birth	Địa chỉ thường trú/ Permanent address	Nghề nghiệp/ Occupation	Đơn vị công tác (nếu có)/ Working unit (if any)
Mẹ/ Mother	Trần Thị Sơn	1939		Cán bộ hưu trí / <i>Retired Officer</i>	
Vợ/ Wife	Lương Ánh Nguyệt	1974		Giám đốc/ <i>Director</i>	Trung tâm Phát triển Công nghệ & Truyền thông, Công ty Cổ phần Phát triển Phát thanh Truyền hình (BDC)./ <i>Center for Technology & Communication Development, Broadcasting Development Joint Stock Company (BDC).</i>
Con/ Son	Nguyễn Gia Bách	1998		Nhân viên/ <i>Employees</i>	Cảng vụ, Sân bay quốc tế Nội Bài/ <i>Port Authority, Noi Bai International Airport</i>
Con/ Son	Nguyễn Khoa Bằng	2003		Sinh viên/ <i>Student</i>	Đại học Quốc gia/ <i>National University.</i>
Con/ Daughter	Nguyễn Lương An Nhiên	2012		Đang đi học cấp 2/ <i>Going to high school</i>	
Anh/ Older Brother	Nguyễn Thanh Sơn	1969		Kinh tế hộ gia đình./ <i>Household economy.</i>	
Chị/ Older Sister	Nguyễn Thanh Hương	1971		Đã mất/ <i>Dead</i>	

Quan hệ/ <i>Relations</i>	Họ và tên/ <i>Full name</i>	Năm sinh/ <i>Year of birth</i>	Địa chỉ thường trú/ <i>Permanent address</i>	Nghề nghiệp/ <i>Occupation</i>	Đơn vị công tác (nếu có)/ <i>Working unit (if any)</i>
Em/ <i>Younger sister</i>	Nguyễn Quỳnh Mai	1977		Chuyên viên/ <i>Specialist</i>	Ban ATMT VICEM./ <i>Environmental Safety Department of Vietnam National Cement Corporation.</i>
Em/ <i>Younger sister</i>	Nguyễn Quỳnh Hương	1980		Phó phòng Tổ chức lao động/ <i>Deputy Director of Labor Organization Department</i>	Công ty Cổ phần Năng lượng Môi trường VICEM./ <i>VICEM Environmental Energy Joint Stock Company.</i>

Tôi xin cam kết về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/*I would like to commit to the truthfulness and accuracy of the personal information disclosed and to perform my duties honestly, prudently and in the best interests of the company if elected as a member of the Board of Directors.*

Hà Nội, ngày/day 30 tháng/month 01 năm/year 2026

NGƯỜI KHAI/DECLARANT

Nguyễn Thanh Tùng